

Thực trạng việc làm và các biện pháp nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên tốt nghiệp ngành Dược Trường Đại học Y khoa Vinh năm 2023

Nguyễn Thị Thúy Ngân*

*Trường Đại học Y khoa Vinh

Received: 4/10/2023; Accepted: 11/10/2023; Published: 20/10/2023

Abstract: The employment of pharmacy students after graduation is an important indicator to evaluate the quality of training and the ability to meet social needs of Vinh Medical University. Training quality is an important factor in forming professional capacity. In order to train pharmacists with professional qualifications, implementing synchronous solutions to improve career skills is necessary for students to help them meet the output standards when graduating as well as the requirements of employers.

Keywords: Employment, professional capacity, pharmacy students, Vinh Medical University

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, ngành Dược là một ngành trọng điểm của ngành Y tế, giữ một vai trò quan trọng trong đời sống xã hội. Dược sĩ ra trường phải đảm bảo các năng lực theo tiêu chuẩn chuẩn năng lực cơ bản của Dược sĩ Việt Nam. Chuẩn năng lực cơ bản của Dược sĩ Việt Nam được đặt ra trong 07 lĩnh vực bao gồm: sử dụng thuốc hợp lý; cung ứng thuốc; bảo chế, sản xuất thuốc và nguyên liệu làm thuốc; đảm bảo chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc; tổ chức và quản lý; năng lực giao tiếp – cộng tác; hành nghề chuyên nghiệp và có đạo đức.

Trường Đại học Y khoa Vinh được thành lập vào năm 2010. Đánh giá thực trạng việc làm của SV sau tốt nghiệp ngành Dược là việc làm quan trọng đối với nhà trường (NT), là một trong những tiêu chí của công tác kiểm định chất lượng theo điều lệ trường đại học và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tỷ lệ sinh viên (SV) có việc làm còn là cơ sở quan trọng để xác định chỉ tiêu tuyển sinh, gián tiếp ảnh hưởng đến thương hiệu, uy tín NT, là tiêu chí quyết định sự “sống còn” của trường. Từ khảo sát thực trạng việc làm của SV ngành Dược năm 2023, bài viết đề xuất các biện pháp nâng cao năng lực nghề nghiệp cho SV ngành Dược Trường Đại học Y khoa Vinh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng việc làm của SV tốt nghiệp ngành Dược Trường Đại học Y khoa Vinh năm 2023

Trường Đại học Y khoa Vinh được thành lập ngày 13/7/2010 theo quyết định số 1077/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Y tế Nghệ An với chức năng, nhiệm vụ:

Đào tạo và bồi dưỡng cán bộ có trình độ đại học, sau đại học trong lĩnh vực y tế, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh Nghệ An, các Bộ ngành giao cho.

Trường Đại học Y khoa Vinh đào tạo dược sĩ từ năm 2018, khóa đầu tiên tốt nghiệp vào tháng 6 năm 2023 với tổng số 100 SV. Khảo sát về tình trạng việc làm cho thấy SV ngành Dược tốt nghiệp có việc làm chiếm tỷ lệ cao sau 3 đến 6 tháng tốt nghiệp (94%). SV chưa có việc làm chủ yếu là đang trong thời gian chờ việc hoặc chờ thi tuyển công chức.

Về lĩnh vực việc làm của SV tốt nghiệp, tỷ lệ làm việc tại các nhà thuốc cao nhất (40,4%), tiếp đến là trình dược viên (36%); dược lâm sàng (9,6%); quản lý dược (8,5%), kiểm nghiệm thuốc (3,1%). Kết quả này phù hợp với tình hình thực tế, bởi hiện nay trên địa bàn tỉnh Nghệ An và cả nước nói chung các nhà thuốc tư nhân mở ra tương đối nhiều. Tỷ lệ SV làm việc ở khu vực tư nhân cao (84%), ở cơ quan nhà nước tương đối thấp (15%), công ty 100% vốn nước ngoài chỉ có 1% SV làm việc. Điều này một phần là do nhu cầu thực tế về chỉ tiêu biên chế tuyển dụng của các cơ quan nhà nước, một phần là mức lương ổn định, bền vững và tâm lý SV không muốn làm ở khu vực này.

Khảo sát lấy ý kiến phản hồi của SV về những giải pháp giúp SV tăng khả năng tìm kiếm việc làm cho thấy 71 % SV có ý kiến về NT cần liên kết với các cơ quan tuyển dụng trong việc tổ chức semina, thực tập, thực tế. Các ý kiến còn lại là NT cần cập nhật thông tin về nhu cầu sử dụng lao động của xã hội và tăng thời gian học tập thực hành, thực tế. Ý

kiến phản hồi của SV là một trong những kênh thông tin quan trọng giúp NT nghiên cứu và rà soát chương trình, nội dung đào tạo và các phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của NT.

2.2. Các biện pháp nâng cao năng lực nghề nghiệp cho SV ngành Dược của Trường Đại học Y khoa Vinh

2.2.1. Xây dựng, rà soát và điều chỉnh chương trình đào tạo Dược theo chuẩn đầu ra

Chương trình đào tạo Dược cần được xây dựng đáp ứng được yêu cầu về chất lượng đào tạo và đủ năng lực phù hợp cho người được sĩ hành nghề. Sản phẩm đào tạo là người được sĩ có năng lực phù hợp với chuẩn đầu ra, đáp ứng tốt yêu cầu công việc.

Trong quá trình xây dựng, rà soát chương trình NT cần tổ chức lấy ý kiến của các bên liên quan cũng như ý kiến của các đơn vị sử dụng lao động về từng nội dung cụ thể trong chuẩn chương trình đào tạo như chuẩn đầu ra, chỉ số thực hiện PI, phân tích và hiệu chỉnh ma trận học phần, xây dựng các học phần cốt lõi dùng đánh giá chuẩn đầu ra, khối lượng và cấu trúc chương trình đào tạo,... Đồng thời NT còn đối sánh với các chương trình đào tạo của các trường có đào tạo Dược sĩ đại học trong nước.

Trong phân bổ chương trình dạy học các môn học, đặc biệt là các môn học chuyên ngành cần tính toán đến phân bổ thời gian dành cho hoạt động thực hành, thực tập, rèn nghề có thể ngay tại phòng học, phòng thực hành hoặc các bệnh viện, nhà thuốc, công ty dược.

Bên cạnh xây dựng chương trình đào tạo, NT cần tiếp tục bám sát định hướng sứ mạng, tầm nhìn, triết lý giáo dục và giá trị cốt lõi đã đặt ra, đồng thời có chiến lược phát triển tầm nhìn dài hạn 2030, trong đó phát triển đồng bộ cơ sở đào tạo, cơ sở thực hành, cơ sở nghiên cứu để SV tăng cường năng lực thực hành, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực ngành dược.

2.2.2. Gắn kết NT với doanh nghiệp (DN) và người học

Đây là mô hình đã được phát triển và đạt được những thành công vượt bậc trong việc hỗ trợ và tạo cơ hội việc làm cho SV sau tốt nghiệp. Hoạt động liên kết, hợp tác với DN với các trường đại học được xây dựng trên nền tảng bình đẳng và có lợi cho hai bên nhằm góp phần vào sự phát triển chung cho xã hội. Đối với DN khi tham gia liên kết đào tạo cũng là một hình thức phát triển DN. Vì đầu ra của quá trình đào tạo cũng chính là đầu vào của quá trình tuyển dụng.

Liên kết đào tạo với DN không chỉ giúp NT có cơ hội phát huy tính tự chủ trong quản trị mà còn là một tiêu chí cần thiết trong kiểm định chất lượng đối với trường đại học hiện nay. Gắn kết chặt chẽ giữa NT với các cơ quan, DN, công ty, cơ sở sản xuất Dược sẽ giúp NT bổ sung, điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo cho phù hợp, phối hợp trong công tác thực tập và hỗ trợ tìm việc làm cho SV sau khi tốt nghiệp ra trường. Với sự nỗ lực của NT và SV, chắc chắn sẽ tạo được niềm tin của nhà tuyển dụng và ngày càng có nhiều SV tốt nghiệp ra trường có việc làm như mong muốn, hạn chế tối thiểu yêu cầu đào tạo lại sau tuyển dụng.

NT cần tăng cường hợp tác với các DN được trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ. NT được DN đón nhận các sản phẩm đầu ra: SV, công trình nghiên cứu khoa học, sáng tạo công nghệ... Từ đó, nâng cao vị thế, uy tín của NT và góp phần tăng thế mạnh trong công tác tuyển sinh.

NT cần chủ động trong việc mời các nhà quản lý, các chuyên gia giỏi từ DN tham gia vào hoạt động giảng dạy và nghiên cứu của NT; tổ chức hội thảo, khảo sát nhu cầu của SV để phân loại và định hướng nghề nghiệp cho SV.

2.2.3. Nâng cao kỹ năng thực hành cho SV

Dược sĩ sau khi ra trường ngoài việc nắm vững kiến thức lý thuyết thì việc nâng cao kỹ năng thực hành là vô cùng quan trọng bởi nó liên quan trực tiếp đến sức khỏe cũng như tính mạng con người.

Việc học thực hành sẽ giúp cho SV có thể vận dụng được các kiến thức lý thuyết ở trên lớp đồng thời sẽ áp dụng vào thực tiễn công việc sau này. Nếu chỉ coi trọng lý thuyết, bỏ qua thực hành, tay nghề dược sĩ sẽ không vững, không thể nào áp dụng thực tế trong sản xuất, phân phối, chăm sóc dược,... Do đó để nâng cao năng lực cho SV sau khi tốt nghiệp, giảng viên (GV) cần tích cực hướng dẫn SV thực hành, nâng cao tay nghề, như vậy đầu ra mới có chất lượng, khả năng tìm kiếm việc làm sẽ cao hơn.

Để nâng cao kỹ năng thực hành cho SV, NT cần đầu tư có hệ thống phòng thực hành, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị cần thiết; tổ chức cho SV học lâm sàng tại các bệnh viện, các thuốc để nâng cao kỹ năng nghề. Bên cạnh đó, các GV phải sử dụng linh hoạt và có hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực, các phương pháp dạy học tại phòng thí nghiệm, các phương pháp dạy học lâm sàng.

Tăng thời gian để SV được tham gia thực tế tốt nghiệp tại bệnh viện, nhà thuốc, công ty dược sẽ giúp SV hiểu được môi trường làm việc thực tế

của ngành dược sau khi tốt nghiệp, học hỏi các công nghệ, hình thành kỹ năng nghề nghiệp và văn hóa làm việc trong công ty. Hoạt động thực tế không những giúp người học hình thành kiến thức, kỹ năng mà còn tạo cơ hội tìm việc làm cho SV sau khi tốt nghiệp.

2.2.4. Nâng cao trình độ GV

Đặc điểm nổi bật của GV ngành dược là sự kết hợp giữa nhà giáo với người thầy thuốc. Là nhà giáo, GV cần phải nắm vững mục tiêu, nội dung, chương trình giáo dục của NT, về phương pháp dạy học, có tâm huyết nghề nghiệp, tình yêu đối với nghề. Vì vậy, các GV ngành dược phải thường xuyên trau dồi và nâng cao nghiệp vụ dạy học, nghiệp vụ sư phạm nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Là người thầy thuốc, GV ngành dược cần phải nắm vững những kiến thức cơ bản về lĩnh vực dược học theo chương trình đào tạo đại học chuyên ngành dược. Việc cập nhật liên tục những kiến thức, kỹ thuật mới, hạn chế tối thiểu những sai sót chuyên môn là nhiệm vụ bắt buộc với mọi người hành nghề dược. Ngày nay, khoa học về y dược học ngày càng phát triển. Do vậy GV phải không ngừng cập nhật các kiến thức chuyên môn mới, tham gia các lớp đào tạo liên tục về dược. Để theo kịp được xu hướng phát triển của nền y học trên thế giới trong thời đại công nghệ 4.0, GV còn phải nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ.

Trong xu thế mở cửa và hội nhập hiện nay, NT cần phải mở rộng quan hệ hợp tác với các trường đại học Dược trong và ngoài nước. Thông qua hợp tác, các trường đại học có thể chia sẻ kinh nghiệm trong đào tạo, đặc biệt là trao đổi GV với nhau. Về nội dung hợp tác bao gồm các vấn đề sau: tham khảo kinh nghiệm về đào tạo trong lĩnh vực dược học giữa các trường; chia sẻ chương trình đào tạo, cử các GV đi học nâng cao trình độ, trao đổi GV, SV giữa Trường Đại học Y khoa Vinh với các trường đại học khác.

NT cần tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, đội ngũ GV từ đó có cơ sở để quy hoạch đội ngũ GV. Có kế hoạch lồng ghép giữa các bộ môn để hỗ trợ giảng dạy đảm bảo kế hoạch giảng dạy chung của NT. Tăng cường chế độ, chính sách đối với các GV, tạo điều kiện thuận lợi cho GV học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm.

2.2.5. Phát triển công tác tư vấn hướng nghiệp

Tư vấn nghề nghiệp giúp cho SV tự đưa ra các quyết định lựa chọn nghề nghiệp một cách khoa học trên cơ sở phù hợp với bản thân, ngoài ra SV còn được tư vấn về những kiến thức (kiến thức chuyên

môn, kiến thức bổ trợ) và các kỹ năng cần thiết để họ có thể đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp.

Để phát triển công tác tư vấn hướng nghiệp, NT cần thành lập bộ phận chuyên trách tư vấn nghề nghiệp theo mô hình hai cấp: cấp NT và cấp khoa. Đối với cấp trường nên tập trung tư vấn vào các vấn đề như: lựa chọn nghề, thông tin về ngành nghề, thị trường lao động, tổ chức các chương trình ngày hội việc làm, tư vấn kỹ năng mềm (giao tiếp, viết hồ sơ xin việc, khởi nghiệp,...). Công tác tư vấn ở khoa nên tập trung tư vấn chuyên sâu về nghề như: tư vấn kỹ năng nghề, kỹ năng thực hành. Giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập là cầu nối giữa NT và SV, tiếp xúc thường xuyên và trực tiếp với SV. Giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập có chức năng hướng dẫn, tư vấn cho SV các vấn đề liên quan đến học tập, rèn luyện, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, giáo viên có vai trò định hướng, hỗ trợ SV rèn luyện các kỹ năng cần thiết khác để chuẩn bị hành trang lập nghiệp, tăng khả năng tìm việc làm sau khi ra trường.

3. Kết luận

SV ngành Dược tốt nghiệp Trường Đại học Y khoa Vinh năm 2023 tỷ lệ có việc làm rất cao. Điều đó cho thấy đào tạo dược sĩ đại học của trường đang đi đúng hướng với nhu cầu thực tế hiện nay và đào tạo dược sĩ đại học là một chuyên ngành mũi nhọn của trường, của ngành y tế. Để nâng cao chất lượng đào tạo cũng như kỹ năng nghề nghiệp cho SV NT cần thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp của SV, đồng thời để khẳng định uy tín chất lượng của NT.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ y tế (2019), *Chuẩn năng lực cơ bản của dược sĩ Việt Nam*, Hà Nội.
2. Lương Thanh Hà (2022), *Các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng xin việc làm của SV sau khi ra trường*, Tạp chí Công thương điện tử.
3. Vũ Thị Bích Hào (2023), *Các yếu tố ảnh hưởng đến định hướng việc làm sau khi tốt nghiệp của SV năm thứ 3 Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định năm học 2021-2022*, Tạp chí Khoa học Điều dưỡng 6(02):78-90.
4. Mai Trung Hưng (2019), *Một số giải pháp phát triển đội ngũ GV trường đại học Y khoa*, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, Số 23.
5. Nguyễn Ngọc Lan (2020), *Nâng cao hiệu quả tư vấn nghề nghiệp cho SV ở các trường đại học Việt Nam*, Tạp chí Quản lý và Kinh tế quốc tế, số 123.